

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh P**

Bản án số: 74 /2023/HS-ST
Ngày: 08-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông N S K

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Công Lưu, ông Đỗ Đức Hùng.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà V T - Kiểm sát viên.

Ngày 08-02-2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 1 năm 2023 tại hai điểm cầu, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng khác ở điểm cầu trung tâm là Hội trường xét xử Tòa án thành phố Từ Sơn, N T P ở điểm cầu tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 1 năm 2023 đối với bị cáo:

N T P, sinh năm 1983; Giới tính: Nam.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu phố H, phường Đ, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Tiến C, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo có vợ Ngô Thị L, sinh năm 1988; có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền sự: Không;

- Tiền án: Tại Bản án số 143/2020/HS-ST ngày 23-6-2020, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngày 29-6-2021, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

- Nhân thân:

+ Ngày 20-01-2016, UBND thành phố Bắc Ninh ra Quyết định xử phạt hành chính hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng đối với bị cáo về hành vi vi phạm hành chính kinh doanh hàng hóa nhập lậu. Ngày 20-01-2016, bị cáo chấp hành xong.

+ Tại Bản án số 43/2006/HSST ngày 12-6-2006, Tòa án nhân dân huyện Từ Sơn (nay là thành phố Từ Sơn), tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-9-2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 26-9-2022, P đi bộ một mình đến khu phố Chùa Dận, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, mục đích tìm mua ma túy để bán kiếm lời. Tại đây, P gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 600.000 đồng tiền ma túy Heroine được 01 túi nilong bên trong có 06 gói nhỏ ma túy gồm: 04 gói đều được bọc ngoài là lớp giấy màu bạc bên trong đều chứa chất bột màu trắng và 02 gói được bọc ngoài là lớp giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng. P cất giấu số ma túy vừa mua được vào trong người và đi về nhà tại khu phố Hạ. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27-9-2022, khi P đang đứng ở đoạn đường đầu ngõ nhà P thì thấy có hai nam thanh niên sau này P biết tên là: Nguyễn Văn Tuấn và Nguyễn Văn Mạnh. Tuấn tiến lại gần và hỏi mua của P 300.000 đồng tiền ma túy, P đồng ý bán. Sau đó, Tuấn đưa P số tiền 300.000 đồng gồm 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng có số seri CH 21037826 và 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng có số seri JI19577909, P nhận tiền rồi đưa lại cho Tuấn 02 gói nhỏ ma túy. Tuấn cầm 02 gói ma túy. Đúng lúc này bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, thu giữ của Tuấn 02 gói giấy màu trắng niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1. Quá trình Công an kiểm tra, bắt quả tang, P tự nguyện giao nộp tại túi quần phía trước bên phải của P đang mặc 04 gói nhỏ trong đó có 03 gói đều được bọc ngoài là lớp giấy màu bạc bên trong đều chứa chất bột màu trắng và 01 gói được bọc ngoài là lớp giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng do P cất giấu với mục đích để bán kiếm lời, vật chứng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M2.

Tại Bản kết luận giám định số 1565/KLGĐMT-PC09 ngày 29-9-2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

“+ *Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng là 0,0199gam, là ma túy, loại ma túy: Heroine.*

+ *Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng là 0,3612gam, là ma túy, loại ma túy: Heroine.*”

Tại Bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-TS ngày 10/1/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố N T P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra và truy tố vụ án, bị cáo tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội, không bị bức cung, nhục hình buộc để khai nhận hành vi phạm tội và cũng không khiếu nại gì về hành vi hay quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra và truy tố vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh phát biểu luận tội về hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm của Cáo trạng đã truy tố bị cáo N T P. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo N T P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo N T P từ 40 đến 44 tháng tù. Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh; Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 300.000 đồng là tiền thu lời bất chính của bị cáo P. Lưu hồ sơ 01 mẫu giấy có ghi SXMB ngày 27/9/2022 CH 21037826 JI19577909

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn phạt bổ sung cho bị cáo vì bị cáo không có tài sản, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 30 ngày 27-9-2022, tại khu phố Hạ, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, P có hành vi bán trái phép 0,0199 gam ma túy Heroine cho Nguyễn Văn Tuấn với giá 300.000 đồng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Từ Sơn phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra P còn tàng trữ traisw phép trên người trọng lượng 0,3612 gam hêrôin nhằm mục đích để bán nhưng chưa kịp bán. Như vậy tổng khối lượng ma túy mà P đã bán và cất giấu để bán kiếm lời là 0,3811 gam ma túy là chất Heroine. Hành vi phạm tội của bị cáo N T P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy không chỉ gây tác hại đến sức khỏe, nhân cách con người, cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và ý thức được tác hại của ma túy, song với ý thức tư lợi, coi thường pháp luật bị cáo vẫn lao vào con đường sử dụng ma túy và thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy nhằm kiếm lời bất chính. Do vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có một thân thân xấu, bị một lần xử lý hành chính về hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu. Bị xét xử về tội Cố ý gây thương tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm cho bản thân.

Về tình tiết tăng nặng: Tại bản án số 143/HSST ngày 23/6/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đến nay chưa được xóa án tích, lần này bị cáo phạm tội bị coi là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên, cần phải có một hình phạt thật nghiêm khắc để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung đối với bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử cân nhắc mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa, bị cáo trình bày bị cáo không có việc làm ổn định, có điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản. Vì vậy cần xem xét miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng:

[7.1] Đối với số mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền thu lời bất chính từ hành vi phạm tội của bị cáo, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với nam thanh niên bán ma túy cho P: Quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn tiếp tục điều tra xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Đối với Nguyễn Văn Tuấn có hành vi tàng trữ 0,0199 gam ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân: Quá trình làm việc tại cơ quan Công an, Tuấn đã lợi dụng sơ hở của cán bộ để bỏ trốn. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Phù Lộc, Phù Chân, Từ Sơn, Bắc Ninh, kết quả: Tại địa phương không có người nào có nhân thân, lai lịch như Tuấn đã khai báo. Vì vậy, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra xác minh khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[10] Đối với anh Nguyễn Văn Mạnh: Anh Mạnh không biết việc Tuấn đi mua ma túy, chỉ đến khi lực lượng Công an bắt quả tang thì anh mới biết việc P và Tuấn mua bán ma túy với nhau. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập, xử lý là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo N T P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo N T P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136, Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo N T P 40 (bốn mươi) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 27-9-2022.

Tạm giam N T P 45 ngày kể từ ngày 08-02-2023 để đảm bảo thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung cho bị cáo N T P.

4. Về vật chứng của vụ án:

4.1 Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh (mặt trước có ghi mẫu vật còn lại sau giám định, kèm theo KLGĐ số 1565 ngày 29/9/2022 của PC09).

4.2 Tịch thu sung ngân sách nhà nước đối với số tiền 300.000 đồng gồm 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng có số seri CH 21037826 và 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng có số seri JI19577909.

4.3 Lưu hồ sơ một mảnh giấy có ghi SXMB ngày 17/9/2022 CH 21037826 JI19577909

5. Về án phí: Bị cáo N T P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND thành phố Từ Sơn;
- Chi cục THADS thành phố Từ Sơn;
- Công an thành phố Từ Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

N S K